T003 A HÀM III 59-Kinh Tam Thập Nhị Tướng

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

59. KINH TAM THAÄP NHÒ TÖÔÙNG1

Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät du hoùa taïi nöôùc Xaù-veä, trong röøng Thaéng, vöôøn Caáp coâ ñoäc. Baáy giôø caùc Tyø-kheo sau khi aên tröa xong, tuï taäp ngoài taïi giaûng ñöôøng, cuøng luaän baøn nhö sau: “Naøy chö Hieàn, kyø dieäu thay, hy höõu thay! Baäc Ñaïi nhaân thaønh töïu ba möôi hai töôùng thì chaéc chaén coù hai tröôøng hôïp, chaân thaät, khoâng hö doái. Neáu ôû taïi gia thì chaéc chaén vò aáy laøm Chuyeån luaân vöông, thoâng minh trí tueä, coù boán loaïi quaân, chænh trò thieân haï, töï do töï taïi, laø phaùp vöông haønh ñoäng theo Chaùnh phaùp, thaønh töïu baûy baùu. Baûy baùu aáy laø xe baùu, voi baùu, ngöïa baùu, ngoïc baùu, nöõ baùu, cö só baùu, töôùng quaân baùu. Vò aáy coù ñuû moät ngaøn con trai dung maïo ñeïp ñeõ, doõng maõnh, khoâng sôï, nhieáp phuïc ñöôïc ñòch quaân. Vò aáy thoáng laõnh toaøn theå coõi ñaát naøy cho ñeán bieån caû; khoâng duøng ñao gaäy maø duøng phaùp giaùo hoùa khieán cho an laïc. Neáu vò aáy caïo boû raâu toùc, maëc aùo ca-sa, chí tín, töø boû gia ñình, soáng khoâng gia ñình, hoïc ñaïo, thì chaéc chaén chöùng ñaéc quaû Nhö Lai, Baäc Voâ Sôû Tröôùc, Ñaúng Chaùnh Giaùc, tieáng taêm vang doäi, möôøi phöông ñeàu nghe.” Baáy giôø Ñöùc Theá Toân ñang ôû choã nhaøn tónh, vôùi thieân nhó thanh tònh, vöôït xa ngöôøi thöôøng, Ngaøi nghe caùc Tyø-kheo, sau böõa aên tröa tuï taäp ngoài taïi giaûng ñöôøng, cuøng baøn luaän veà söï kieän naøy: “Naøy chö Hieàn, kyø dieäu thay, hy höõu thay! Baäc Ñaïi nhaân thaønh töïu ba möôi hai töôùng thì chaéc chaén coù hai tröôøng hôïp, chaân thaät, khoâng hö doái. Neáu ôû taïi gia thì chaéc chaén vò aáy laøm Chuyeån luaân vöông, thoâng minh trí tueä, coù boán loaïi quaân, chænh trò thieân haï, töï do töï taïi, laø phaùp vöông haønh ñoäng theo Chaùnh phaùp, thaønh töïu baûy baùu. Baûy baùu aáy laø xe baùu, voi baùu, ngöïa baùu, ngoïc baùu, nöõ baùu, cö só baùu, töôùng quaân baùu. Vò aáy coù ñuû moät ngaøn con trai dung maïo ñeïp ñeõ, doõng maõnh, khoâng sôï, nhieáp phuïc ñöôïc ñòch quaân. Vò aáy thoáng laõnh toaøn theå coõi ñaát naøy cho ñeán bieån caû; khoâng duøng ñao gaäy maø duøng phaùp giaùo hoùa khieán cho an laïc. Neáu vò aáy caïo boû raâu toùc, maëc aùo ca-sa, chí tín, töø boû gia ñình, soáng khoâng gia ñình, hoïc ñaïo, thì chaéc chaén chöùng ñaéc quaû Nhö Lai, Baäc Voâ Sôû Tröôùc, Ñaúng Chaùnh Giaùc, tieáng taêm vang doäi, möôøi phöông ñeàu nghe.” Ñöùc Theá Toân sau khi nghe nhö vaäy xong, vaøo luùc xeá tröa, Ngaøi töø choã nghæ ngôi ñöùng daäy, ñi ñeán giaûng ñöôøng, traûi toïa maø ngoài tröôùc chuùng Tyø-kheo. Ngaøi hoûi caùc Tyø- kheo: “Hoâm nay, caùc ngöôi tuï hoïp taïi giaûng ñöôøng cuøng nhau baøn luaän vieäc gì?” Baáy giôø caùc Tyø-kheo ñaùp: “Baïch Ñöùc Theá Toân, hoâm nay tuï taäp taïi giaûng ñöôøng, chuùng con cuøng nhau baøn luaän theá naøy: ‘Naøy chö Hieàn, kyø dieäu thay, hy höõu thay! Baäc Ñaïi nhaân thaønh töïu ba möôi hai

1. Kinh noùi veà 32 töôùng toát; tham chieáu Paøli, D.30. Lakkhaòa-Suttanta.

töôùng thì chaéc chaén coù hai tröôøng hôïp, chaân thaät, khoâng hö doái. Neáu ôû taïi gia thì chaéc chaén vò aáy laøm Chuyeån luaân vöông, thoâng minh trí tueä, coù boán loaïi quaân, chænh trò thieân haï, töï do töï taïi, laø phaùp vöông haønh ñoäng theo Chaùnh phaùp, thaønh töïu baûy baùu. Baûy baùu aáy laø xe baùu, voi baùu, ngöïa baùu, ngoïc baùu, nöõ baùu, cö só baùu, töôùng quaân baùu. Vò aáy coù ñuû moät ngaøn con trai dung maïo ñeïp ñeõ, doõng maõnh, khoâng sôï, nhieáp phuïc ñöôïc ñòch quaân. Vò aáy thoáng laõnh toaøn theå coõi ñaát naøy cho ñeán bieån caû; khoâng duøng ñao gaäy maø duøng phaùp giaùo hoùa khieán cho an laïc. Neáu vò aáy caïo boû raâu toùc, maëc aùo ca-sa, chí tín, töø boû gia ñình, soáng khoâng gia ñình, hoïc ñaïo, thì chaéc chaén chöùng ñaéc quaû Nhö Lai, Baäc Voâ Sôû Tröôùc, Ñaúng Chaùnh Giaùc, tieáng taêm vang doäi, möôøi phöông ñeàu nghe'. Baïch Ñöùc Theá Toân, chuùng con cuøng nhau baøn luaän vieäc nhö vaäy, neân tuï taäp ngoài taïi giaûng ñöôøng." Baáy giôø Ñöùc Theá Toân daïy: "Naøy caùc Tyø-kheo, caùc ngöôi muoán Nhö Lai noùi veà ba möôi hai töôùng khoâng? Baäc Ñaïi nhaân maø thaønh töïu ba möôi hai töôùng thì chaéc chaén coù hai tröôøng hôïp, chaân thaät, khoâng hö doái. Neáu ôû taïi gia thì chaéc chaén vò aáy laøm Chuyeån luaân vöông, thoâng minh trí tueä, coù boán loaïi quaân, chænh trò thieân haï, töï do töï taïi, laø phaùp vöông haønh ñoäng theo Chaùnh phaùp, thaønh töïu baûy baùu. Baûy baùu aáy laø xe baùu, voi baùu, ngöïa baùu, ngoïc baùu, nöõ baùu, cö só baùu, töôùng quaân baùu. Vò aáy coù ñuû moät ngaøn con trai dung maïo ñeïp ñeõ, doõng maõnh, khoâng sôï, nhieáp phuïc ñöôïc ñòch quaân. Vò aáy thoáng laõnh toaøn theå coõi ñaát naøy cho ñeán bieån caû; khoâng duøng ñao gaäy maø duøng phaùp giaùo hoùa khieán cho an laïc. Neáu vò aáy caïo boû raâu toùc, maëc aùo ca-sa, chí tín, töø boû gia ñình, soáng khoâng gia ñình, hoïc ñaïo, thì chaéc chaén chöùng ñaéc quaû Nhö Lai, Baäc Voâ Sôû Tröôùc, Ñaúng Chaùnh Giaùc, tieáng taêm vang doäi, möôøi phöông ñeàu nghe." Sau khi nghe xong, caùc Tyø-kheo baïch: "Baïch Theá Toân, nay quaû laø ñuùng luùc. Baïch Thieän Theä, nay quaû laø ñuùng luùc. Neáu Theá Toân noùi cho caùc Tyø-kheo veà ba möôi hai töôùng, thì sau khi nghe xong, caùc Tyø-kheo seõ kheùo ghi nhôù." Ñöùc Theá Toân baûo: "Naøy caùc Tyø-kheo, haõy laéng nghe, haõy laéng nghe, kheùo suy nghó, ghi nhôù, Ta seõ giaûng giaûi, phaân bieät roäng raõi cho caùc ngöôi roõ." Baáy giôø caùc Tyø-kheo vaâng lôøi, laéng nghe Theá Toân daïy. Phaät noùi: "Baäc Ñaïi nhaân coù loøng baøn chaân baèng phaúng2. Ñoù laø töôùng cuûa Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, loøng baøn chaân cuûa Ñaïi nhaân coù hình baùnh xe3. Baùnh xe coù ñaày ñuû ngaøn taêm. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, ngoùn chaân cuûa Ñaïi nhaân thon daøi4. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, mu baøn chaân Ñaïi nhaân thì ngay ngaén5. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, ôû phía sau hai beân maét caù cuûa goùt chaân Ñaïi nhaân thì ñaày ñaën baèng phaúng6.

2. Tuùc an bình laäp Paøli: suppatiæhitapaøda, loøng baøn chaân ñaày ñaën; khi ñöùng, tieáp xuùc hoaøn toaøn vôùi maët ñaát. 3. Tuùc haï sinh luaân Paøli: paøda-talesu cakkaøni jaøtaøni. 4. Tuùc chæ tieâm tröôøng Paøli: dìghaígulin. 5. Tuùc chaâu chaùnh tröïc Paøli thay baèng brahmujju-gatta, thaân hình ngay thaúng nhö cuûa Phaïm thieân. 6. Tuùc

ngaán… bình maõn Paøli: aøyatapaòhì, Paøligo-Bukyoâ-jiten (Shuzen Kumoi's Dictionary of Paøli

Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, hai maét caù nôi baøn chaân thì nhoâ cao vaø ñaày7. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, loâng treân thaân theå cuûa Ñaïi nhaân moïc höôùng leân. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, ôû chaân tay Ñaïi nhaân coù maøng löôùi gioáng nhö cuûa chim nhaïn chuùa. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, chaân tay Ñaïi nhaân raát ñeïp, meàm maïi, xoøe ra nhö hoa Ñaâu-la8. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, da thòt cuûa Ñaïi nhaân mòn maøng, buïi nöôùc khoâng dính ñöôïc. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, töøng sôïi loâng treân thaân cuûa Ñaïi nhaân, töøng sôïi loâng moät moïc ôû loã chaân loâng, maøu xanh loùng laùnh nhö maøu cuûa oác, xoay troøn veà höôùng phaûi. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, baép ñuøi nhö baép ñuøi cuûa nai chuùa. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, aâm maõ taøng9 cuûa Ñaïi nhaân gioáng nhö cuûa ngöïa chuùa toát. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, thaân hình Ñaïi nhaân caân xöùng ñeïp ñeõ, gioáng nhö caây Ni-caâu-loaïi10, treân döôùi töông xöùng hoaøn toaøn. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, thaân theå cuûa Ñaïi nhaân khoâng guø coøng. Thaân khoâng coøng nghóa laø ñöùng thaúng maø duoãi tay, sôø taän ñaàu goái. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, thaân cuûa Ñaïi nhaân maøu hoaøng kim gioáng nhö vaøng roøng tía11. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, thaân cuûa Ñaïi nhaân coù baûy choã ñaày ñaën. Baûy choã ñaày ñaën laø hai baøn tay, hai baøn chaân, hai vai vaø coå. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, thaân cuûa Ñaïi nhaân phaàn treân lôùn gioáng nhö thaân sö töû. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, quai haøm cuûa Ñaïi nhaân nhö sö töû12. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, xöông soáng thaúng baèng. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, treân hai vai lieân tieáp qua coå ñaày ñaën baèng phaúng. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân, "Laïi nöõa, Ñaïi nhaân coù boán möôi caùi raêng. Raêng ñeàu ñaày ñaën, khoâng khuyeát lôû, traéng, trong, laùng baäc nhaát. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. "Laïi nöõa, tieáng noùi ñaùng öa nhö tieáng trôøi Phaïm thieân, aâm thanh nhö tieáng chim Gia- la-tyø-giaø13. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân.

Buddhism) ñònh nghóa laø "goùt chaân roäng vaø daøi". Nhöng, The Paøli Text Society's Paøli-English Dictionary ñònh nghóa "having long eye-lashes" (coù loâng mi daøi).

7.

Tuùc löôõng khoûa sung Paøli: usaíkhapaøda.

8.

Ñaâu-la hoa Paøli: tuøla, boâng goøn.

9.

AÂm maõ taøng Paøli: kosohita-guhya.

10.

Ni-caâu-loaïi thoï Paøli: nigrodha, caây ña, hay moät loaïi caây sung AÁn ñoä (Ficus Indica).

11.

Töû ma kim Paøli: suvaòòa-vaòòa.

12.

Sö töû giaùp xa Paøli: sìha-hanu.

13.

Gia-la-tyø-giaø phieân aâm thoâng duïng laø ca-laêng-taàn-giaø

Paøli karavìka, gioáng chim cu gaùy, ñaëc bieät treân Tuyeát sôn.

“Laïi nöõa, Ñaïi nhaân coù löôõi roäng daøi. Löôõi roäng daøi laø löôõi khi leø ra truøm khaép caû maët. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. “Laïi nöõa, mí maét14 cuûa Ñaïi nhaân roäng nhö cuûa traâu chuùa. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. “Laïi nöõa, maét Ñaïi nhaân maøu xanh bieác15. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. “Laïi nöõa, ñænh ñaàu Ñaïi nhaân coù nhuïc keá16 troøn caân ñoái, toùc xoaùy oác veà höôùng phaûi. Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. “Laïi nöõa, giöõa hai loâng maøy cuûa Ñaïi nhaân coù sôïi loâng traéng moïc xoaùy troøn veà höôùng phaûi . Ñoù laø töôùng cuûa baäc Ñaïi nhaân. 17

“Naøy caùc Tyø-kheo, Ñaïi nhaân thaønh töïu ba möôi hai töôùng naøy, chaéc chaén coù hai tröôøng hôïp, chaân thaät khoâng hö doái. Neáu ôû taïi gia thì chaéc chaén vò aáy laøm Chuyeån luaân vöông, thoâng minh trí tueä, coù boán loaïi quaân, chænh trò thieân haï, töï do töï taïi, laø phaùp vöông haønh ñoäng theo Chaùnh phaùp, thaønh töïu baûy baùu. Baûy baùu aáy laø xe baùu, voi baùu, ngöïa baùu, ngoïc baùu, nöõ baùu, cö só baùu, töôùng quaân baùu. Vò aáy coù ñuû moät ngaøn con trai dung maïo ñeïp ñeõ, doõng maõnh, khoâng sôï, nhieáp phuïc ñöôïc ñòch quaân. Vò aáy thoáng laõnh toaøn theå coõi ñaát naøy cho ñeán bieån caû; khoâng duøng ñao gaäy maø duøng phaùp giaùo hoùa khieán cho an laïc. Neáu vò aáy caïo boû raâu toùc, maëc aùo ca-sa, chí tín, töø boû gia ñình, soáng khoâng gia ñình, hoïc ñaïo, thì chaéc chaén chöùng ñaéc quaû Nhö Lai, Baäc Voâ Sôû Tröôùc, Ñaúng Chaùnh Giaùc, tieáng taêm vang doäi, möôøi phöông ñeàu nghe.” Ñöùc Phaät thuyeát nhö vaäy, sau khi caùc Tyø-kheo aáy nghe xong, hoan hyû phuïng haønh.

14.

Mí maét, mi döôùi, hay khoùe maét; Haùn: thöøa leä xöù Paøli: pakhuma.

15.

Haùn: caùm thanh maøu xanh saãm ñoû; Paøli: abhinìla.

16.

Nhuïc keá choûm thòt treân ñænh ñaàu. Paøli: uòhìsa-sìsa.

17.

Thöôøng goïi laø baïch haøo töôùng

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.